

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN - ĐIỆN LỰC 3**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 80 - CV/PC3HP.Co-NV

Đăk Nông, ngày 20 tháng 05 năm 2016

V/v: Công bố thông tin bất thường”

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch CK TP Hồ Chí Minh

Công ty: Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3

Trụ sở chính: Xã Ea Pô, huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông

Điện thoại: 0501 3684 888

Fax: 0501 3684 666

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Sơn

Địa chỉ: Xã Ea Pô, huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông

Điện thoại di động: 0935 334 555; Điện thoại cố định: 0501 3684 888

Fax: 0501 3684 666

Loại thông tin công bố: 24h, 72h, Yêu cầu, Bất thường, Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 19 tháng 05 năm 2016
- Biên bản Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
- Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc trả cổ tức đợt 1 năm 2016
- Biên bản họp bầu Trưởng Ban Kiểm soát ngày 20 tháng 5 năm 2016

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đăk Nông, Ngày 20 tháng 05 năm 2016

GIAM ĐỐC

Nguyễn Sơn

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Thủy điện - Điện lực 3

Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ngày 20/05/2016

Ngày 20/05/2016, tại Hội trường Khách sạn Sài Gòn - Ban Mê, số 01-03 Phan Chu Trinh, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 được tổ chức với sự tham gia của 57 cổ đông, sở hữu 6.067.372 cổ phần chiếm 63,87 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các báo cáo và các tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 6.067.372 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết
- Không hợp lệ : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 2: Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Giám đốc

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 6.067.372 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết
- Không hợp lệ : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 3: Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 6.067.372 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết
- Không hợp lệ : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 4: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 6.067.372 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết
- Không hợp lệ : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 5: Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận trong năm 2015 như sau

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Tỷ lệ so với KH
1	Tổng sản lượng	kWh	70.000.000	53.838.870	76,91%
2	Tổng doanh thu	đồng	63.745.998.000	65.555.917.904	102,84%
	Trong đó:				
	- Doanh thu tiền điện	đồng	62.245.998.000	55.713.325.294	89,51%
	- Thuế TN và phí môi trường	đồng	0	4.549.156.546	-
	- Phí môi trường 2011 và 2012	đồng	0	2.983.471.820	-
	- Doanh thu tài chính	đồng	1.500.000.000	2.000.253.913	133,35%
	- Thu nhập khác	đồng	0	309.710.331	-
3	Tổng chi phí	đồng	24.699.617.000	28.684.680.131	116,13%
4	Lợi nhuận trước thuế	đồng	39.046.381.000	36.871.237.773	94,43%
5	Thuế TNDN	đồng	2.232.319.000	2.211.256.868	99,06%
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	36.814.062.000	34.659.980.905	94,15%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng/CP	3.601	3.429	95,22%

2. Phân phối lợi nhuận và trích lập các Quỹ năm 2015

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Tỷ lệ so với KH
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	36.814.062.000	34.659.980.905	94,15%
2	Trích lập các quỹ	đồng	2.172.562.480	2.086.399.236	96,03%
	- Quỹ Phúc lợi	đồng	700.000.000	700.000.000	100,00%
	- Quỹ khen thưởng (4% LNST)	đồng	1.472.562.480	1.386.399.236	94,15%
3	Thù lao HĐQT, BKS và Thư ký	đồng	432.000.000	<i>Đã trích vào tổng chi phí năm 2015</i>	-
4	Lợi nhuận còn lại phân phối cho cổ đông	đồng	34.209.499.520	32.573.581.669	95,22%
5	Cổ tức năm 2015	%	36,01	34,29	95,22%
6	Đã trả cổ tức năm 2015	%	-	25,18	-
	- Đợt 1 năm 2015	%	-	5,18	-
	- Đợt 2 năm 2015	%	-	20,00	-
7	Cổ tức năm 2015 còn lại chưa phân phối	%	-	9,11	

Cổ tức được chi trả bằng tiền mặt. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chi trả hết phần cổ tức còn lại cho cổ đông.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 6.067.372 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết
- Không hợp lệ : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 6: Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Tỷ lệ (%)
1	Sản lượng điện thương phẩm	kWh	53.838.870	51.000.000	94,73%
2	Tổng doanh thu	đồng	65.555.917.904	57.663.659.000	87,96%
3	Tổng chi phí	đồng	28.684.680.131	28.274.564.000	98,57%
4	Lợi nhuận trước thuế	đồng	36.871.237.773	29.389.095.000	79,71%

TT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Tỷ lệ (%)
5	Thuế TNDN	đồng	2.211.256.868	1.584.010.000	71,63%
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	34.659.980.905	27.805.085.000	80,22%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng/CP	3.429	2.741	79,95%
8	Trích lập các quỹ	đồng	2.086.399.236	1.762.203.000	84,46%
	- Quỹ Phúc lợi	đồng	700.000.000	650.000.000	92,86%
	- Quỹ khen thưởng (4%LNST)	đồng	1.386.399.236	1.112.203.000	80,22%
9	Lợi nhuận còn lại	đồng	32.573.581.669	26.042.882.000	79,95%
10	Cổ tức dự kiến	%	34,29	27,41	79,95%

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn hình thức, thời điểm và tỷ lệ để thực hiện các công tác triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 5.353.732 Cổ phần chiếm 88,24 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 643.640 Cổ phần chiếm 10,61 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến : 70.000 Cổ phần chiếm 1,15 % số cổ phần có quyền biểu quyết
- Không hợp lệ : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 7: Thông qua mức thù lao dành cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Công ty và mức lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách như sau:

TT	Chức vụ	Thù lao năm 2014 (Đvt: đồng/ tháng)	Thù lao năm 2015 (Đvt: đồng/ tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	7.000.000	7.000.000
2	Thành viên HĐQT	4.000.000	4.000.000
3	Trưởng ban Kiểm soát	4.000.000	4.000.000
4	Thành viên Ban Kiểm soát	3.000.000	3.000.000
5	Thư ký Công ty	3.000.000	3.000.000
	Tổng tiền thù lao/năm (đồng)	432.000.000	404.000.000

Hệ số lương của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách là: Thực hiện tương đương với mức lương của chức danh Phó Trưởng phòng công ty (Hệ số lương chuyên viên bậc đại học theo bảng lương quy định tại Nghị định 205/2004/NĐ-CP, ngày 14/12/2004 của Thủ tướng Chính phủ + mức phụ cấp chức vụ Phó Trưởng phòng)

Phân biểu quyết:

- *Tán thành* : 5.997.372 Cổ phần chiếm 98,85 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không tán thành* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không ý kiến* : 70.000 Cổ phần chiếm 1,15 % số cổ phần có quyền biểu quyết
- *Không hợp lệ* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 8: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty Kiểm Toán phù hợp cho việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016

Phân biểu quyết:

- *Tán thành* : 6.067.372 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không tán thành* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không ý kiến* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết
- *Không hợp lệ* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 9: Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26/11/2014 thay thế cho Điều lệ cũ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 17/04/2013

Phân biểu quyết:

- *Tán thành* : 6.067.372 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không tán thành* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không ý kiến* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết
- *Không hợp lệ* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 10: Thống nhất việc miễn nhiệm 02 thành viên Ban Kiểm soát và chức danh Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013 – 2018.

Phân biểu quyết:

- *Tán thành* : 6.067.372 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không tán thành* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không ý kiến* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết
- *Không hợp lệ* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 11: Thông qua việc bầu cử bổ sung để thay thế 02 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013 - 2018 như sau:

Danh sách trúng cử 02 thành viên bổ sung cho Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013 - 2018 với tỷ lệ bầu cử kèm theo như sau:

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ phiếu bầu
1	Trần Thanh Hà	5.911.382	97,43 %
2	Hoàng Thị Thu Trang	6.132.362	101,19%

Phân biểu quyết:

- *Tán thành* : 6.067.372 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không tán thành* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không ý kiến* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết
- *Không hợp lệ* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- UBCKNN, Sở GDCKTPHCM; (để CBTT)
- Trung tâm Lưu ký CK;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Website: www.pc3hp.com.vn;
- Lưu: VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



Lê Kim Hùng





PC3HP.Co

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN - ĐIỆN LỰC 3

Địa chỉ : Xã Eapô – Huyện Cư Jút – Tỉnh Đắk Nông
Điện thoại: (0501) 3684 888 Fax: (0501) 3684 666
Email : thuydiendl3@gmail.com
Website : www.pc3hp.com.vn

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN - NĂM 2016 CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN - ĐIỆN LỰC 3

Thời gian: 8 giờ 00, ngày 20 tháng 05 năm 2016

Địa điểm: Phòng Victoria 3 khách sạn Sài Gòn - Ban Mê, số 01-03 Phan Chu Trinh, Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC ĐẠI HỘI

I. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội

Ông: Nguyễn Thanh Vương - Thư ký công ty, trình bày Quy chế làm việc của Đại hội

Đại hội thống nhất 100% số cổ phần biểu quyết tại Đại hội thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.

II. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu:

- Ban thẩm tra tư cách đại biểu:

- Ông: Hồ Thăng Thu - Trưởng ban
- Ông: Lê Duy Anh Tuấn - Thành viên

- Nội dung báo cáo:

- Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 26/02/2016, sở hữu 9.500.000 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3.
- Cổ đông tham dự Đại hội: 57 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 6.067.372 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 63,87% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội Cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

III. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký và Ban Kiểm phiếu

Đoàn Chủ tịch:

- Ông: Lê Kim Hùng Chủ tịch HĐQT - Chủ tịch đoàn
- Ông: Nguyễn Sơn Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc - Thành viên
- Ông: Nguyễn Minh Tiến Thành viên HĐQT - Thành viên

Thư ký:

- Ông: Nguyễn Thanh Vương - Trưởng ban
- Bà: Hoàng Thị Thu Trang - Thành viên

Ban kiểm phiếu:

- Ông: Nguyễn Văn Đức - Trưởng ban

- Ông: Hồ Quốc Việt - Thành viên
- Ông: Võ Đình Thanh Tuấn - Thành viên

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua danh sách danh sách Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban Kiểm phiếu

IV. Giới thiệu Chương trình Đại hội

Ông: Lê Kim Hùng - Chức vụ: Chủ tịch đoàn, giới thiệu chương trình Đại hội.

Đại hội thống nhất 100% số cổ phần biểu quyết tại Đại hội thông qua Chương trình Đại hội.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày các nội dung sau:

I. Báo cáo của Ban Giám đốc

Người trình bày: Ông Nguyễn Sơn - Chức vụ: Giám đốc

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị

Người trình bày: Ông Lê Kim Hùng - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

III. Báo cáo Ban Kiểm soát

Người trình bày: Ông Lê Duy Anh Tuấn - Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát

IV. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015

Người trình bày: Ông Phạm Đức Hùng - Chức vụ: Kế Toán trưởng

V. Tờ trình các nội dung xin ý kiến ĐHCĐ thường niên năm 2016

Người trình bày: Ông Lê Kim Hùng - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

PHẦN III: Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG:

Cổ đông nêu các câu hỏi sau:

1. Cổ đông Trần Thừa Hàng:

- Đề nghị Ban điều hành cho biết về tiến độ đại tu tổ máy số 1 của NM thủy điện Drây Hlinh 2.
- Kế hoạch năm 2016 cổ tức 27,41% là đã tính toán chi phí đại tu tổ máy số 1 chưa.
- Đề nghị có kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm thì tiến hành chi trả hết phần lợi nhuận cho cổ đông.

2. Cổ đông Đỗ Hùng Luân:

- Phương hướng năm 2016 mà đến cuối tháng 5 năm 2016 đưa ra là quá muộn. Đề nghị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên vào cuối quý I hàng năm để xem xét tình hình thực hiện kế hoạch năm trước và đề ra kế hoạch năm sau.

3. Cổ đông Nguyễn Xuân Dũng:

- Vấn đề đại tu và hàn trục tổ máy số 1: Đề nghị nên thuê một đơn vị thống nhất để thực hiện.
- Nên dùng vốn KHCB chưa sử dụng để mua 01 tổ hợp trục mới để dự phòng. Đồng thời cần chọn giải pháp chắn chắn hơn trong vấn đề sửa chữa, đại tu và khắc phục sự cố.
- Nên điều chỉnh thời gian khấu hao TSCD dài ra để tăng lợi nhuận. Việc dùng vốn khấu hao để lại để đầu tư là phải đầu tư chắc chắn. Phần vốn này hoặc gửi ngân hàng, hoặc mua trái phiếu của nhà nước phát hành.

4. Cổ đông Hồ Thăng Thu:

- Công ty nên có văn bản gửi các cơ quan chức năng để xin điều chỉnh phương pháp tính khấu hao TSCD để tăng lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông.
- Kế hoạch năm 2016: Về giá bán bình quân năm 2016 cần điều chỉnh bằng giá bán bình quân năm 2015 và mức cổ tức phải đạt đến 30%/cổ phiếu.

5. Cổ đông Trần Hưng:

- Đã đặt vấn đề sử dụng vốn khấu hao để tái đầu tư, hoặc dùng để mua các cổ phiếu của các công ty khác, đặc biệt là các công ty thủy điện khu vực miền trung thay vì gửi ngân hàng.

Ông Lê Kim Hùng - Chủ tọa cuộc họp giải đáp:

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên phải tổ chức chậm nhất là tháng 4 hàng năm. Năm 2016 do phụ thuộc vào kiểm toán và một số công tác khác nên mới xin dời thời gian đại hội sang tháng 5.
- Vấn đề chi trả cổ tức: Theo Luật quy định thì muốn chi trả cổ tức phải được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.
- Vấn đề đại tu và xử lý nứt trục tổ máy số 1: Hiện tại đã hàn xong và đang lắp đặt, chỉnh định trong khoảng 7-10 ngày thì sẽ tiến hành chạy lại tổ máy. Tuy nhiên quá trình sửa chữa quá dài, đề nghị Giám đốc phải có phương án đẩy nhanh tiến độ để sớm đưa nhà máy vào vận hành.
- Kế hoạch năm 2016 thống nhất cổ tức đạt từ 27 %/cổ phiếu trở lên.

Ông Phạm Đức Hùng - Kế toán trưởng báo cáo giải trình các câu hỏi:

- Vốn khấu hao của công ty đến nay là khoảng 90 tỷ. Đã trả nợ vay ngân hàng và mua TSCD khoảng 56 tỷ, còn lại khoảng 34 tỷ đồng. Đề nghị các cổ đông công ty cho ý kiến về việc sử dụng vốn còn lại sao cho hiệu quả hơn việc gửi ngân hàng.

PHẦN IV: CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

- **Nội dung 1: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015**

- **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 57	- Số cổ phần: 6.067.372	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu tán thành: 57	- Số cổ phần: 6.067.372	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %

- **Như vậy Nội dung 1 đã được thông qua.**

- **Nội dung 2: Thông qua báo cáo của Ban Giám đốc**

- **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 57	- Số cổ phần: 6.067.372	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu tán thành: 57	- Số cổ phần: 6.067.372	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %

- **Như vậy Nội dung 2 đã được thông qua.**

- **Nội dung 3: Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị**

- **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 57	- Số cổ phần: 6.067.372	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu tán thành: 57	- Số cổ phần: 6.067.372	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %

- **Như vậy Nội dung 3 đã được thông qua.**

- **Nội dung 4: Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát**

- **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 57	- Số cổ phần: 6.067.372	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu tán thành: 57	- Số cổ phần: 6.067.372	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %

- **Như vậy Nội dung 4 đã được thông qua.**

- **Nội dung 5: Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận trong năm 2015 như sau**

* *Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015*

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Tỷ lệ so với KH
1	Tổng sản lượng	kWh	70.000.000	53.838.870	76,91%
2	Tổng doanh thu	đồng	63.745.998.000	65.555.917.904	102,84%
	Trong đó:				
	- Doanh thu tiền điện	đồng	62.245.998.000	55.713.325.294	89,51%
	- Thuế TN và phí môi trường	đồng	0	4.549.156.546	-
	- Phí môi trường 2011 và 2012	đồng	0	2.983.471.820	-
	- Doanh thu tài chính	đồng	1.500.000.000	2.000.253.913	133,35%
	- Thu nhập khác	đồng	0	309.710.331	-
3	Tổng chi phí	đồng	24.699.617.000	28.684.680.131	116,13%
4	Lợi nhuận trước thuế	đồng	39.046.381.000	36.871.237.773	94,43%
5	Thuế TNDN	đồng	2.232.319.000	2.211.256.868	99,06%
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	36.814.062.000	34.659.980.905	94,15%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng/CP	3.601	3.429	95,22%

* *Phân phối lợi nhuận và trích lập các Quỹ năm 2015*

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Tỷ lệ so với KH
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	36.814.062.000	34.659.980.905	94,15%
2	Trích lập các quỹ	đồng	2.172.562.480	2.086.399.236	96,03%
	- Quỹ Phúc lợi	đồng	700.000.000	700.000.000	100,00%
	- Quỹ khen thưởng (4% LNST)	đồng	1.472.562.480	1.386.399.236	94,15%
3	Thù lao HĐQT, BKS và Thư ký	đồng	432.000.000	<i>Đã trích vào tổng chi phí năm 2015</i>	-
4	Lợi nhuận còn lại phân phối cho cổ đông	đồng	34.209.499.520	32.573.581.669	95,22%
5	Cổ tức năm 2015	%	36,01	34,29	95,22%
6	Đã trả cổ tức năm 2015	%	-	25,18	-
	- Đợt 1 năm 2015	%	-	5,18	-
	- Đợt 2 năm 2015	%	-	20,00	-
7	Cổ tức năm 2015 còn lại chưa phân phối	%	-	9,11	

Cổ tức được chi trả bằng tiền mặt. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chi trả hết phần cổ tức còn lại cho cổ đông.

➤ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 57	- Số cổ phần: 6.067.372	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu tán thành: 57	- Số cổ phần: 6.067.372	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %

➤ Như vậy Nội dung 5 đã được thông qua.

• **Nội dung 6: Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016**

TT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Tỷ lệ (%)
1	Sản lượng điện thương phẩm	kWh	53.838.870	51.000.000	94,73%
2	Tổng doanh thu	đồng	65.555.917.904	57.663.659.000	87,96%
3	Tổng chi phí	đồng	28.684.680.131	28.274.564.000	98,57%
4	Lợi nhuận trước thuế	đồng	36.871.237.773	29.389.095.000	79,71%
5	Thuế TNDN	đồng	2.211.256.868	1.584.010.000	71,63%
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	34.659.980.905	27.805.085.000	80,22%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng/CP	3.429	2.554	74,48%
8	Trích lập các quỹ	đồng	2.086.399.236	1.762.203.400	84,46%
	- Quỹ Phúc lợi	đồng	700.000.000	650.000.000	92,86%
	- Quỹ khen thưởng (4%LNST)	đồng	1.386.399.236	1.112.203.400	80,22%
9	Lợi nhuận còn lại	đồng	32.573.581.669	26.042.881.600	79,95%
10	Cổ tức dự kiến	%	34,29	27,41	79,95%

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn hình thức, thời điểm và tỷ lệ để thực hiện các công tác triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông.

➤ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 57	- Số cổ phần: 6.067.372	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu tán thành: 55	- Số cổ phần: 5.353.732	- Tỷ lệ: 88,24 %
+ Số phiếu không tán thành: 01	- Số cổ phần: 643.640	- Tỷ lệ: 10,61 %
+ Số phiếu không ý kiến: 01	- Số cổ phần: 70.000	- Tỷ lệ: 1,15 %
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %

➤ Như vậy Nội dung 6 đã được thông qua.

- **Nội dung 7: Thông qua mức thù lao dành cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT như sau:**

TT	Chức vụ	Thù lao năm 2015 (Đvt: đồng/ tháng)	DK thù lao năm 2016 (Đvt: đồng/ tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	7.000.000	7.000.000
2	Thành viên HĐQT	4.000.000	4.000.000
3	Trưởng ban Kiểm soát	4.000.000	4.000.000
4	Thành viên Ban Kiểm soát	3.000.000	3.000.000
5	Thư ký Công ty	3.000.000	3.000.000
	Tổng tiền thù lao/năm (đồng)	432.000.000	404.000.000

Hệ số lương của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách là: Thực hiện tương đương với mức lương của chức danh Phó Trưởng phòng công ty (Hệ số lương chuyên viên bậc đại học theo bảng lương quy định tại Nghị định 205/2004/NĐ-CP, ngày 14/12/2004 của Thủ tướng Chính phủ + mức phụ cấp chức vụ P. Trưởng phòng)

➤ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 57	- Số cổ phần: 6.067.372	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu tán thành: 56	- Số cổ phần: 5.997.372	- Tỷ lệ: 98,85 %
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số phiếu không ý kiến: 01	- Số cổ phần: 70.000	- Tỷ lệ: 1,15 %
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %

➤ **Như vậy Nội dung 7 đã được thông qua.**

- **Nội dung 8: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016**

➤ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 57	- Số cổ phần: 6.067.372	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu tán thành: 57	- Số cổ phần: 6.067.372	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %

➤ **Như vậy Nội dung 8 đã được thông qua.**

- **Nội dung 9: Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26/11/2014 thay thế cho Điều lệ cũ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 17/04/2013**

➤ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 57	- Số cổ phần: 6.067.372	- Tỷ lệ: 100 %
----------------------------	-------------------------	----------------

+ Số phiếu tán thành: 57	- Số cổ phần: 6.067.372	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %

➤ Như vậy Nội dung 9 đã được thông qua.

- **Nội dung 10: Thống nhất việc miễn nhiệm 02 thành viên Ban Kiểm soát và chức danh Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013 – 2018.**

➤ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 57	- Số cổ phần: 6.067.372	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu tán thành: 57	- Số cổ phần: 6.067.372	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %

Như vậy Nội dung 10 đã được thông qua.

- **Nội dung 11: Thông qua việc bầu cử bổ sung để thay thế 02 thành viên Ban Kiểm soát; nhiệm kỳ 2013 - 2018 như sau:**

Danh sách đề cử bầu bổ sung thay thế 02 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013 – 2018 như sau:

TT	Họ và tên
1	Trần Thanh Hà
2	Hoàng Thị Thu Trang

Danh sách trúng cử 02 thành viên bổ sung cho Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013 - 2018 với tỷ lệ bầu cử kèm theo như sau:

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ phiếu bầu
1	Trần Thanh Hà	5.911.382	97,43%
2	Hoàng Thị Thu Trang	6.132.362	101,19%

➤ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 57	- Số cổ phần: 6.067.372	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu tán thành: 57	- Số cổ phần: 6.067.372	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %

Số phiếu không hợp lệ: 0

- Số cổ phần: 0

- Tỷ lệ: 0 %

➤ Như vậy Nội dung 11 đã được thông qua.

PHẦN V: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

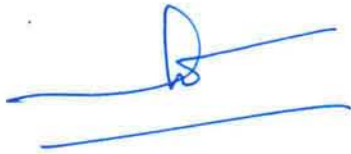
Người trình bày: Nguyễn Thanh Vương – Trưởng Ban thư ký Đại hội đọc biên bản cuộc họp

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 với 100 % số phiếu tán thành.

Biên bản này được lập thành 04 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3.

Đại hội kết thúc 11 giờ 11 phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thanh Vương

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

Chủ tịch đoàn



Lê Kim Hùng

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50

TỜ TRÌNH CÁC NỘI DUNG XIN Ý KIẾN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ Phần Thủy điện - Điện lực 3
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm kiểm toán năm 2015
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 kính trình Đại hội Đồng Cổ đông thông qua các nội dung sau đây:

Nội dung 1: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 14 Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (như đính kèm).

Nội dung 2: Kết quả hoạt động SXKD và phân phối lợi nhuận 2015

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2015 với các chỉ tiêu chính:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Tỷ lệ so với KH (%)
1	Tổng sản lượng	kWh	70.000.000	53.838.870	76,91%
2	Tổng doanh thu	đồng	63.745.998.000	65.555.917.904	102,84%
	Trong đó:				
	- Doanh thu tiền điện	đồng	62.245.998.000	55.713.325.294	89,51%
	- Thuế TN và phí môi trường	đồng	0	4.549.156.546	-
	- Phí môi trường 2011 và 2012	đồng	0	2.983.471.820	-
	- Doanh thu tài chính	đồng	1.500.000.000	2.000.253.913	133,35%
	- Thu nhập khác	đồng	0	309.710.331	-
3	Tổng chi phí	đồng	24.699.617.000	28.684.680.131	116,13%
4	Lợi nhuận trước thuế	đồng	39.046.381.000	36.871.237.773	94,43%
5	Thuế TNDN	đồng	2.232.319.000	2.211.256.868	99,06%
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	36.814.062.000	34.659.980.905	94,15%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng/CP	3.601	3.429	95,22%

2. Phân phối lợi nhuận và trích lập các Quỹ năm 2015

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 như trên, Hội đồng quản trị đề trình phương án phân phối lợi nhuận như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Tỷ lệ so với KH (%)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	36.814.062.000	34.659.980.905	94,15%
2	Trích lập các quỹ	đồng	2.172.562.480	2.086.399.236	96,03%
	- Quỹ Phúc lợi	đồng	700.000.000	700.000.000	100,00%
	- Quỹ khen thưởng (4% LNST)	đồng	1.472.562.480	1.386.399.236	94,15%
3	Thù lao HĐQT, BKS và Thư ký	đồng	432.000.000	Đã trích vào tổng chi phí năm 2015	-
4	LN còn lại phân phối cho cổ đông	đồng	34.209.499.520	32.573.581.669	95,22%
5	Cổ tức năm 2015	%	36,01	34,29	95,22%
6	Đã trả cổ tức năm 2015	%	-	25,18	-
	- Đợt 1 năm 2015	%	-	5,18	-
	- Đợt 2 năm 2015	%	-	20,00	-
7	Cổ tức năm 2015 còn lại chưa phân phối	%	-	9,11	

Cổ tức được chi trả bằng tiền mặt. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chi trả hết phần cổ tức còn lại cho cổ đông.

Nội dung 3: Phương án sản xuất kinh doanh năm 2016

TT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Tỷ lệ (%)
1	Sản lượng điện thương phẩm	kWh	53.838.870	51.000.000	94,73%
2	Tổng doanh thu	đồng	65.555.917.904	57.663.659.000	87,96%
	Trong đó:				
	- Doanh thu tiền điện	đồng	55.713.325.294	51.534.759.000	92,50%
	- Thuế TN và phí môi trường	đồng	4.549.156.546	4.328.900.000	-
	- Phí môi trường 2011 và 2012	đồng	2.983.471.820	0	-
	- Doanh thu tài chính	đồng	2.000.253.913	1.800.000.000	89,99%
	- Thu nhập khác	đồng	309.710.331	0	-
3	Tổng chi phí (*)	đồng	28.684.680.131	28.274.564.000	98,57%
4	Lợi nhuận trước thuế	đồng	36.871.237.773	29.389.095.000	79,71%
5	Thuế TNDN	đồng	2.211.256.868	1.584.010.000	71,63%
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	34.659.980.905	27.805.085.000	80,22%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng/CP	3.429	2.741	79,95%

(*): Tổng chi phí chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm

TT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Tỷ lệ (%)
8	Trích lập các quỹ	đồng	2.086.399.236	1.762.203.000	84,46%
	- Quỹ Phúc lợi	đồng	700.000.000	650.000.000	92,86%
	- Quỹ khen thưởng (4%LNST)	đồng	1.386.399.236	1.112.203.000	80,22%
9	Lợi nhuận còn lại	đồng	32.573.581.669	26.042.882.000	79,95%
10	Cổ tức dự kiến	%	34,29	27,41	79,95%

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm và tỷ lệ để thực hiện các công tác triển khai việc chia cổ tức bằng tiền cho cổ đông.

Nội dung 4: Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Công ty và mức lương của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách:

Hội đồng quản trị đề xuất mức thù lao dành cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty trong năm 2016 bằng mức thù lao năm 2015, cụ thể như sau:

Chức vụ	Thù lao năm 2015 (Đvt: đồng/ tháng)	Kiến nghị thù lao 2016 (Đvt: đồng/ tháng)
Chủ tịch HĐQT	7.000.000	7.000.000
Thành viên HĐQT	4.000.000	4.000.000
Trưởng ban Kiểm soát	4.000.000	4.000.000
Thành viên Ban Kiểm soát	3.000.000	3.000.000
Thư ký Công ty	3.000.000	3.000.000
Tổng tiền thù lao/năm (đồng)	432.000.000	404.000.000

Chi thực hiện chi trả thù lao cho Trưởng Ban kiểm soát 5 tháng đầu năm, còn 7 tháng cuối năm sẽ trả lương chuyên trách.

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 163 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26/11/2014: “*Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty*”.

Năm 2016, Ban Kiểm soát phải bầu ra 01 Trưởng Ban Kiểm soát hoạt động chuyên trách tại công ty và hưởng lương chuyên trách. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua hệ số lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách là: Thực hiện tương đương với mức lương của chức danh Phó Trưởng phòng công ty (Hệ số lương chuyên viên đang hưởng theo bảng lương quy định tại Nghị định 205/2004/NĐ-CP, ngày 14/12/2004 của Thủ tướng Chính phủ + mức phụ cấp chức vụ P. Trưởng phòng)

Nội dung 5: Lựa chọn Công ty Kiểm toán.

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán tài chính năm 2016, căn cứ vào quy định về việc đơn vị kiểm toán tài chính phải được đại hội đồng cổ đông phê chuẩn. Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn đơn vị kiểm toán phù hợp.

Nội dung 6: Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

Đề thực hiện quản trị công ty đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26/11/2014 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, cũng như đảm bảo sự công bằng giữa quyền và nghĩa vụ hợp pháp của các cổ đông; trách nhiệm của một doanh nghiệp đã niêm yết trên thị trường chứng khoán là công khai và minh bạch, Hội đồng quản trị đề trình lên Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty mới thay thế Điều lệ cũ được thông qua bởi các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức vào ngày 17 tháng 04 năm 2013. Nội dung sửa đổi cụ thể chi tiết như Phụ lục II đính kèm.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai các thủ tục công bố thông tin theo đúng quy định của Pháp luật.

Nội dung 7: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thay 02 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018.

Theo quy định tại Điều 32, Điều lệ Công ty thì: *“Ban kiểm soát công ty là 3 thành viên”*.

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 163 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26/11/2014: *“Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty”*.

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 164 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26/11/2014: *“Kiểm soát viên công ty cổ phần niêm yết, công ty do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên”*.

I. Căn cứ vào đơn từ nhiệm của 02 thành viên BKS:

1. Ông Lê Duy Anh Tuấn - TV Ban kiểm soát
2. Ông: Hồ Quốc Việt - TV Ban Kiểm soát

Căn cứ các quy định trên, Hội đồng quản kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên miễn nhiệm 02 thành viên ban kiểm soát trên và cho tiến hành bầu bổ sung thay thế 02 thành viên ban kiểm soát mới nhiệm kỳ 2013-2018.

II. Căn cứ đơn từ nhiệm chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát của ông: Hồ Thăng Thu

Căn cứ các quy định trên, Hội đồng quản kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên miễn nhiệm chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát đối với ông Hồ Thăng Thu để Ban Kiểm soát sau khi bầu bổ sung thành viên sẽ tiến hành họp và bầu ra một Trưởng Ban Kiểm soát mới làm việc chuyên trách tại công ty.

Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Kim Hùng



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN - ĐIỆN LỰC 3

BÁO CÁO THAY ĐỔI ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014

Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản trị Công ty áp dụng cho Công ty đại chúng có hiệu lực từ ngày 17/09/2012, Công ty đã thông qua Điều lệ theo Điều lệ mẫu tại Đại hội cổ đông thường niên tổ chức vào ngày 17 tháng 4 năm 2013.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, do đó Công ty cần ban hành Điều lệ mới theo Luật Doanh nghiệp 2014 để thay thế Điều lệ đã ban hành trước đây.

Một số nội dung thay đổi trọng yếu giữa Điều lệ mới theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 (Gọi tắt là **Luật Doanh nghiệp 2014**) so với nội dung tại Điều lệ của Công ty đã ban hành trước đây như sau:

DỰ THẢO NỘI DUNG THAY ĐỔI

ĐIỀU LỆ CŨ	ĐIỀU LỆ MỚI (LUẬT DOANH NGHIỆP 2014)	DIỄN GIẢI
PHẦN MỞ ĐẦU Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 17 tháng 04 năm 2013	PHẦN MỞ ĐẦU Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện – Điện lực 3 tổ chức chính thức vào ngày 20 tháng 05 năm 2016	
Điều 1:	Điều 1	
Khoản 1	Khoản 1	
a. "Vốn điều lệ" là số vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 5 Điều lệ này;	a. "Vốn điều lệ" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã phát hành, các cổ đông đã thanh toán đủ và theo quy định tại Điều 5 Điều lệ này;	Căn cứ Khoản 29 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2014
b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;	b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH11 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;	

BÁO CÁO THAY ĐỔI ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014

Điều 2:	Điều 2:	
Khoản 4	Khoản 4	
<p>Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành là người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p>	<p>Người đại diện theo pháp luật của Công ty:</p> <p>a. Số lượng người đại diện theo luật của Công ty là một (01) người. Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành là người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p> <p>b. Người đại diện theo pháp luật của công ty là cá nhân đại diện cho công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của công ty, đại diện cho công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án. Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật thực hiện theo điều 14 của Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p>c. Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cư trú ở Việt Nam; trường hợp vắng mặt trên 30 ngày thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác để thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của công ty.</p> <p>d. Trường hợp chưa hết hạn ủy quyền mà người đại diện theo pháp luật của công ty chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại theo pháp luật của công ty trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi người đại diện theo pháp luật của công ty trở lại làm việc, hoặc cho đến khi HĐQT quyết định cử người khác</p>	<p><i>Theo Khoản 2 Điều 13 Luật Doanh nghiệp 2014</i></p>

BÁO CÁO THAY ĐỔI ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014

	<p>thay thế.</p> <p>e. Trường hợp vắng mặt ở Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty thì HĐQT sẽ cử người khác thay thế.</p>	
Điều 4: Phạm vi kinh doanh và hoạt động	Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động	
Khoản 1:	Khoản 1:	
	1. Bộ cụm từ: “ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và ”	<i>Theo Điều 29 Luật Doanh nghiệp năm 2014</i>
Khoản 2:	Khoản 2:	
1. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong những ngành, nghề mà pháp luật không cấm và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	<i>Theo Khoản 1, Điều 7 Luật Doanh nghiệp năm 2014</i>
Điều 11:	Điều 11:	
Khoản 3:	Khoản 3:	
b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp;	b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp;	<i>Điều chỉnh tham chiếu theo Luật Doanh nghiệp năm 2014</i>
Điều 13:	Điều 13:	
Khoản 3:	Khoản 3:	
e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật	e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật	<i>Điều chỉnh tham chiếu theo Luật Doanh nghiệp năm 2014</i>

BÁO CÁO THAY ĐỔI ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014

Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;	Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;	
Khoản 4:	Khoản 4:	
b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp;	b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp;	<i>Điều chỉnh tham chiếu theo Luật Doanh nghiệp năm 2014</i>
c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.	c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.	
Điều 14:	Điều 14:	
Khoản 2:	Khoản 2:	
l. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán	l. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán	<i>Theo Điểm d Khoản 2, Điều 135 Luật Doanh nghiệp năm 2014</i>
o. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh	o. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh	<i>Theo Khoản 1, Điều 162 Luật Doanh nghiệp năm 2014</i>

BÁO CÁO THAY ĐỔI ĐIỀU LỆ THEO LUẬT-DOANH NGHIỆP 2014

của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;	của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;	
Điều 17:	Điều 17:	
Khoản 2:	Khoản 2:	
a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;	a. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 15 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông;	<i>Theo Khoản 1, Điều 137 Luật Doanh nghiệp năm 2014</i>
Khoản 3:	Khoản 3:	
Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.	<i>Theo Khoản 1, Điều 139 Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Khoản 3 Điều 8 Thông tư 155/2015/TT-BTC, ngày 06/10/2015 về CBTT trên thị trường chứng khoán</i>
Điều 18:	Điều 18:	
Khoản 1:	Khoản 1:	
Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông	Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông	<i>Căn cứ theo Khoản 1 Điều 141</i>

BÁO CÁO THAY ĐỔI ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014

dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.	dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.	<i>Luật Doanh nghiệp.</i>
Khoản 2:	Khoản 2:	
Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.	Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.	<i>Căn cứ theo Khoản 2 Điều 141 Luật Doanh nghiệp.</i>
Điều 20:	Điều 20:	
Khoản 1:	Khoản 1:	
Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:	Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông; hoặc ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản):	<i>Căn cứ theo Điều 144 Luật Doanh nghiệp.</i>
Khoản 2:	Khoản 2:	
Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến	Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến	<i>Căn cứ theo Điều 144 Luật</i>

BÁO CÁO THAY ĐỔI ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014

<p>việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>	<p>việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>	<p><i>Doanh nghiệp.</i></p>
<p>Khoản 3:</p>	<p>Khoản 3:</p>	
	<p>Bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát theo nguyên tắc dồn phiếu. Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí của Điều lệ công ty hay Quy chế bầu cử.</p>	<p><i>Căn cứ theo Điều 144 Luật Doanh nghiệp.</i></p>

BÁO CÁO THAY ĐỔI ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014

Điều 21:	Điều 21:	
Khoản 2:	Khoản 2:	
Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.	Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.	<i>Căn cứ theo Khoản 2 Điều 145 Luật Doanh nghiệp.</i>
Khoản 4:	Khoản 4:	
Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.	Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây: a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu; b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý	<i>Căn cứ theo Khoản 4 Điều 145 Luật Doanh nghiệp.</i>

BÁO CÁO THAY ĐỔI ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014

	kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;	
Khoản 5:	Khoản 5:	
g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty và của người giám sát kiểm phiếu. Các thành viên Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.	g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty và của người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu. Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.	<i>Căn cứ theo Điểm e Khoản 5 Điều 145 Luật Doanh nghiệp.</i>
Khoản 8:	Khoản 8:	
Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20 Điều lệ này.	<i>Căn cứ theo Điều 144 Luật Doanh nghiệp.</i>
Điều 25:	Điều 25:	
Khoản 4:	Khoản 4:	
c. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 108 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 120 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp	c. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp	<i>Điều chỉnh tham chiếu theo Luật Doanh nghiệp năm 2014</i>

BÁO CÁO THAY ĐỔI ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014

đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);	đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);	
Điều 26:	Điều 26:	
	Khoản 5:	
	Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.	<i>Căn cứ theo Khoản 4 Điều 152 Luật Doanh nghiệp.</i>
Điều 27:	Điều 27: Thành viên Ban kiểm soát	
Khoản 8:	Khoản 8:	
Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền). Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền). Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	<i>Căn cứ theo Khoản 8 Điều 153 Luật Doanh nghiệp.</i>
Điều 32: Thành viên Ban kiểm soát	Điều 32: Thành viên Ban kiểm soát	

BÁO CÁO THAY ĐỔI ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014

<p>Khoản 1:</p>	<p>Khoản 1:</p>	
<p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</p> <p>Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát; b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát; c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông. 	<p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Các thành viên Ban Kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</p> <p>Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát; b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát; c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông. 	<p><i>Căn cứ theo Điều 163 và Điều 164 Luật Doanh nghiệp.</i></p>
<p>Điều 33: Ban Kiểm soát</p>	<p>Điều 33: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát</p>	
<p>Khoản 1:</p>	<p>Khoản 1:</p>	
<p>Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có</p>	<p>Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có</p>	<p><i>Điều chỉnh tham chiếu theo</i></p>

BÁO CÁO THAY ĐỔI ĐIỀU LỆ THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014

quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:	quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:	<i>Luật Doanh nghiệp năm 2014</i>
Điều 48:	Điều 48:	
Khoản 2:	Khoản 1:	
Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông thông qua.	Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông thông qua.	

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN - ĐIỆN LỰC 3**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21 /2016/NQ/PC3HP.Co-HĐQT

Đắk Lắk, ngày 20 tháng 5 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Về việc chi trả cổ tức phần còn lại của năm 2015 và tạm ứng cổ tức năm 2016

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN - ĐIỆN LỰC 3**

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Thủy điện - Điện lực 3;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2016/NQ/PC3HP.Co-ĐHCD, ngày 20 tháng 5 năm 2016 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 nhất trí.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua tỷ lệ và ngày chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức phần còn lại của năm 2015 và tạm ứng cổ tức năm 2016 bằng tiền cho các cổ đông của Công ty CP Thủy điện - Điện lực 3 như sau:

- Tổng tỷ lệ thực hiện: 12,00%/mệnh giá cổ phiếu tương đương 1.200 đồng/cổ phiếu.

Trong đó: + Chi trả phần cổ tức còn lại của năm 2014 là: 9,11%/cổ phiếu

+ Tạm ứng phần cổ tức năm 2016 là: 2,89%/cổ phiếu

- Ngày chốt danh sách cổ đông: 08/06/2016

- Ngày thực hiện chi trả cổ tức: 20/06/2016

Điều 2: Giao cho ông Giám đốc Công ty thông báo cho Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh để chốt danh sách cổ đông và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức theo đúng các quy định hiện hành.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các ông Giám đốc, Kế Toán trưởng và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Kim Hùng

BIÊN BẢN
HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN - ĐIỆN LỰC 3

Hôm nay, vào lúc 15 giờ 00, ngày 19/05/2016. Tại phòng họp B Tòa nhà Công ty Điện lực Đăk Lăk, 02 Lê Duẩn, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk.

Địa chỉ trụ sở: Thôn Nhà Đền, xã Ea Pô, huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện – Điện lực 3 tổ chức họp theo sự triệu tập của Chủ tịch Hội đồng quản trị là ông: Lê Kim Hùng.

Chủ tọa cuộc họp: Ông Lê Kim Hùng - Chủ tịch HĐQT

Thư ký cuộc họp: Ông Nguyễn Thanh Vương - Thư ký công ty

Thành phần tham dự cuộc họp:

- | | |
|---------------------------|----------------------------|
| 1 - Ông: Nguyễn Sơn | - Thành viên HĐQT/Giám đốc |
| 2 - Ông: Nguyễn Minh Tiến | - Thành viên HĐQT |
| 3 - Ông: Nguyễn Đức Trọng | - Thành viên HĐQT |
| 4 - Ông: Hồ Quốc Việt | - Thành viên Ban Kiểm soát |
| 5 - Ông: Phạm Đức Hùng | - Kế Toán trưởng |

Nội dung cuộc họp: Bàn và thông qua một số vấn đề liên quan đến công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

I. Các báo cáo tại cuộc họp:

Ông Lê Kim Hùng – Chủ tịch HĐQT trình bày các nội dung:

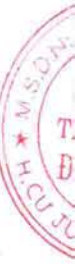
1. Báo cáo về dự kiến các thành viên trong các đoàn điều hành tại Đại hội
2. Chương trình và phân công các cá nhân trình bày các nội dung tại Đại hội.
4. Báo cáo các nội dung trình tại Đại hội.
5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016

II. Ý kiến tại cuộc họp:

- Đề nghị ông Phạm Đức Hùng – Kế Toán trưởng chuẩn bị các nội dung liên quan đến Doanh thu, chi phí để giải trình tại Đại hội.

- Ông Giám đốc chuẩn bị các nội dung để giải trình về kế hoạch sản lượng năm 2016 tại Đại hội đồng cổ đông

- Tổng quỹ tiền lương năm 2016 Hội đồng quản trị sẽ phê duyệt dựa trên các quy định của nhà nước và kết quả sản xuất kinh doanh của năm.

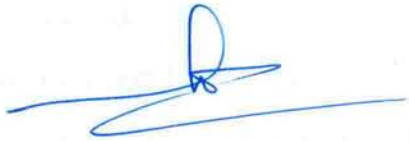


- Tổng doanh thu : 57.663.659.000 đồng
- Tổng chi phí : 28.274.564.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 29.389.095.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 27.805.085.000 đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu : 2.741 đồng/CP
- Cổ tức dự kiến : từ 27%/CP trở lên

Tỷ lệ biểu quyết: 100% số thành viên HĐQT có mặt tại cuộc họp thống nhất thông qua.

Biên bản này được đọc trước cuộc họp và các Thành viên Hội đồng quản trị công ty nhất trí thông qua 100%. Cuộc họp kết thúc vào lúc 16 giờ 45 phút cùng ngày.

THƯ KÝ



Nguyễn Thanh Vương

**TM. HĐQT CÔNG TY
CHỦ TỊCH**



Lê Kim Hùng





**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN ĐIỆN LỰC 3**
Số 01/PC3HP-BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Đăk Lăk, ngày 20 tháng 05 năm 2016

BIÊN BẢN HỌP BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ luật doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Thủy điện - Điện lực 3;

Căn cứ Nghị quyết số 20 /2016/NQ-ĐHCD ngày 20 tháng 05 năm 2016 của Công ty cổ phần Thủy điện - Điện lực 3;

Hôm nay, lúc 13h30 ngày 20/05/2016 tại Hội trường Khách sạn Sài Gòn – Ban Mê, số 01-03 Phan Chu Trinh, TP Buôn Ma Thuột, Đăk Lăk. Ban kiểm soát tiến hành họp bầu Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013 – 2018, cụ thể như sau:

I. Thành phần tham gia họp :

1. Các thành viên Ban Kiểm soát:

Ông: Hồ Thăng Thu -Thành viên BKS

Ông: Trần Thanh Hà -Thành viên BKS

Bà: Hoàng Thị Thu Trang -Thành viên BKS

2. Chủ trì cuộc họp: Ông. Hồ Thăng Thu - Thành viên BKS

3. Thư ký cuộc họp: Bà: Hoàng Thị Thu Trang -Thành viên BKS

II. Nội dung cuộc họp:

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về việc bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013 – 2018 của Công ty cổ phần Thủy điện - Điện lực 3.

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty được sửa đổi, bổ sung và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Các thành viên Ban Kiểm soát thống nhất bầu ông: Trần Thanh Hà giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách nhiệm kỳ 2013- 2018 với tỷ lệ thống nhất 3/3, đạt 100%.

Biên bản này gồm 01 trang và lập thành 05 bản, mỗi thành viên Ban kiểm soát giữ 01 bản, HĐQT 01 bản, Ban Lãnh đạo Công ty 01 bản và có giá trị pháp lý như nhau.

Cuộc họp kết thúc 14h cùng ngày và các thành viên tham dự họp thống nhất với nội dung trên.

CHỮ KÝ CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Trần Thanh Hà

Hoàng Thị Thu Trang

Hồ Thăng Thu